

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN TẤN PHƯỚC

**PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH
HÀNG CẤM, HÀNG NHẬP LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ
NGUỒN GỐC - QUA THỰC TIỄN TẠI ĐỊA BÀN TỈNH
THỪA THIÊN HUẾ**

Chuyên ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 838 01 07

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2018

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Đào Mộng Điệp**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp
tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn	6
7. Cơ cấu của luận văn.....	6
CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG NHẬP LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC	7
1.1. Khái niệm hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	7
1.1.1. Khái niệm hàng cấm.....	7
1.1.2. Khái niệm hàng nhập lậu.....	7
1.1.3. Khái niệm hàng không rõ nguồn gốc	7
1.2. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	8
1.2.1. Khái niệm xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	8
1.2.2. Đặc điểm xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	8
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	8
1.4. Các hình thức xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	9
1.4.1. Hình thức xử lý hành chính đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	9
1.4.2. Hình thức xử lý hình sự đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	9
1.4.3. Hình thức xử lý bằng chế tài dân sự, thương mại đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	9
1.5. Nguyên tắc xử lý vi phạm đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	10
1.5.1. Về xử lý hình sự:	10

1.5.2. Về xử lý vi phạm hành chính:	11
Kết luận Chương 1.....	13
CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC TẠI ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.....	14
2.1 Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc	14
2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế	15
2.2.1 Tình hình kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.....	15
2.2.2. Tình hình xử lý vi phạm về hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế .	16
Kết luận Chương 2.....	16
CHƯƠNG 3. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG NHẬP LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC	17
3.1. Phương hướng hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc	17
3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	17
3.3. Giải pháp tăng cường thực thi pháp luật và nâng cao hiệu quả xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.....	18
3.3.1. Giải pháp chung.....	18
3.3.2. Giải pháp tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.....	18
Kết luận Chương 3.....	20
KẾT LUẬN	21

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trong những năm vừa qua, sự phát triển vọt bậc của cuộc cách mạng khoa học công nghệ cùng với sự đổi mới đường lối chính sách về kinh tế của Đảng và Nhà nước ta đã thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh chóng. Trên thị trường các hoạt động sản xuất, kinh doanh, lưu thông hàng hoá ngày càng diễn ra tập nập, nhộn nhịp và cạnh tranh phát triển chạy theo nhu cầu, thị hiếu người tiêu dùng. Trong điều kiện đó, công tác quản lý nhà nước, nhất là quản lý nền kinh tế thị trường đang nảy sinh một số vấn đề phức tạp và có nhiều kẽ hở. Một trong những vấn đề đáng quan tâm là sự gia tăng nạn sản xuất, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc trong nền kinh tế thị trường. Những hoạt động này không những ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khoẻ, tài sản của người tiêu dùng, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích của các chủ thể kinh doanh trong nền kinh tế mà còn làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, của toàn xã hội, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam, uy tín chính trị của Đảng và Nhà nước và làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân đối với Nhà nước.

Các hoạt động sản xuất và buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc ở nước ta đang có chiều hướng gia tăng và ngày càng lan rộng sang nhiều ngành hàng, nhiều chủng loại hàng hoá. Trước nguy cơ gây hại của nạn hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc, đẩy mạnh công tác đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc là một yêu cầu cấp bách đòi hỏi sự quan tâm của Đảng và Nhà nước. Mặt khác, công tác đấu tranh chống sản xuất và buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc còn đòi hỏi các cơ quan chức năng phải thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, phối hợp đồng bộ với các cơ quan hữu quan để đấu tranh hạn chế nạn hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc¹.

¹ Tô Thị Mai (2013), *Chính sách hình sự đấu tranh hành vi vi phạm sở hữu trí tuệ*, Luận văn thạc sĩ Chính sách công, Đại học Hà Nội, tr.16-14.

Xử phạt hành vi kinh doanh buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc là một biện pháp pháp lý nhằm truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với chủ thể vi phạm, theo đó khi chủ thể vi phạm sẽ bị áp dụng các hình thức xử phạt. Ở nước ta, những năm qua, để đối phó với nạn hành vi kinh doanh buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản về xử lý vi phạm đối với hành vi buôn bán hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

Do đó, hướng tới việc bảo vệ có hiệu quả hơn các quyền và lợi ích hợp pháp của người kinh doanh và người tiêu dùng; góp phần đảm bảo ổn định thị trường, phát triển kinh tế xã hội và thực hiện mục tiêu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, nâng cao ý thức pháp luật của doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Tuy vậy, thực tiễn công tác đấu tranh phòng chống hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc thời gian qua cho thấy rằng, quy định pháp luật về phát hiện, xử lý về hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc còn nhiều khiếm khuyết, kẽ hở, gây khó khăn cho việc phát hiện, chứng minh vi phạm, thủ tục xử phạt còn phức tạp, thiếu cơ chế đảm bảo thi hành quyết định xử phạt, nên hiệu quả răn đe thấp, công tác đấu tranh phòng chống hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc đạt kết quả không tương xứng với kỳ vọng và thực tiễn đòi hỏi.

Thừa Thiên Huế là địa phương diễn biến hành vi này rất phức tạp, theo đánh giá cơ quan Công an, quản lý thị trường, các vụ vi phạm bị phát hiện và xử lý thời gian qua cho thấy, mức độ và tính chất vi phạm diễn biến phức tạp. Thủ đoạn của các đối tượng này rất tinh vi, gây nhiều khó khăn cho cơ quan chức năng. Hàng hóa được chúng cất giấu, trà trộn chung với các hàng hóa khác hoặc thay đổi phương tiện vận chuyển để né tránh sự kiểm tra và đánh lạc hướng lực lượng chức năng. Để bắt giữ và xử lý kịp thời các vụ việc, lực lượng Công an, QLTT ...đã phải bố trí lực lượng theo dõi ngày đêm, thậm chí phải nguy trang để nắm vững địa bàn mà các đối tượng thường hay giao nhận hàng. Mặt khác, các đối tượng rất manh động, chúng sẵn sàng tấn công lực lượng chức năng khi bị phát hiện để tìm đường thoát thân. Do vậy, việc tăng cường phối hợp giữa các cơ quan

chức năng như Công an, Bộ đội Biên phòng, QLTT... trong công tác quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc là hết sức quan trọng.

Do đó, điều đó tác giả chọn đề tài: “*Pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc - Qua thực tiễn tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*”.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Cho đến thời điểm hiện tại, vấn đề Trách nhiệm của thương nhân đối với người tiêu dùng theo quy định của pháp luật Việt Nam vẫn còn là vấn đề tuy không mới nhưng rất mới mẻ đối với học viên và các chủ thể áp dụng pháp luật khi thực hiện pháp luật về Trách nhiệm của thương nhân đối với người tiêu dùng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Khi tiến hành nghiên cứu đề tài này, tác giả có tìm hiểu và nhận thấy trước đó đã có một số công trình nghiên cứu về vấn đề này ở nhiều góc độ khác nhau như:

- Viện Khoa học pháp lý – Bộ Tư pháp (1980), *Xử phạt vi phạm hành chính, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ* (mã số 85 98 008), Hà Nội. Đây là Đề tài lần đầu tiên đề cập đến một cách toàn diện về việc xây dựng một hệ thống khoa học của việc xử phạt vi phạm hành chính. Từ đó, đề tài làm nền tảng pháp lý nghiên cứu áp dụng cho việc xử phạt vi phạm hành chính trên nhiều lĩnh vực khác nhau trong đó có cả lĩnh vực buôn bán hàng giả.

- TS. Vũ Thư (1996), *Chế tài hành chính – Lý luận và thực tiễn*, Chuyên đề hội thảo khoa học về giao thông, Hà Nội. Tác giả đã đề cập sâu về nội dung chế tài hành chính cả trên phương diện lý luận và thực tiễn. Công trình nghiên cứu đã làm tài liệu tham khảo hiệu quả cho nhiều tác giả của các trường Đại học trong cả nước khi hoàn thành giáo trình Luật Hành chính như Học viện Hành chính quốc gia, Đại học Luật Hà Nội...

Liên quan đến vấn đề xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc đã có một số công trình nghiên cứu của các nhà khoa học đề cập tới ở nhiều góc độ, ví dụ: Đề tài khoa học “*Hoàn thiện cơ chế thực thi pháp luật về sở hữu trí tuệ*

trong tiến trình hội nhập quốc tế của Việt Nam năm 2005” của Đại học Quốc gia Hà Nội; Luận án Phó tiến sĩ luật học “Đổi mới và hoàn thiện cơ chế điều chỉnh pháp luật về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam năm 1996” của Lê Xuân Thảo; Luận án tiến sĩ Luật học: “Tội làm hàng giả, tội buôn bán hàng giả thực trạng và biện pháp phòng, chống năm 2001” của Trần Ngọc Việt; Luận văn thạc sĩ “Đấu tranh phòng chống tội làm hàng giả, tội buôn bán hàng giả ở Việt Nam hiện nay năm 1998” của Đỗ Thị Lan. “Chống sản xuất và buôn bán hàng giả ở Việt Nam hiện nay nhìn từ góc độ quản lý nhà nước”, Luận văn Thạc sĩ luật học của Nguyễn Mạnh Cường, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Qua khảo sát, có rất ít các nghiên cứu chuyên sâu, trực tiếp về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc. Do vậy, từ những nghiên cứu lý luận và thực tiễn về vấn đề hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, trách nhiệm hành chính, xử lý vi phạm hành chính, trên cơ sở thực tiễn công tác, tác giả chọn đề tài “*Pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc - Qua thực tiễn tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế*” để nghiên cứu một cách tổng thể, toàn diện vấn đề này trong lý luận và thực tiễn.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Thông qua việc nghiên cứu đề tài, tác giả mong muốn làm rõ các vấn đề lý luận và thực tiễn về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc; luận giải các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành cũng như thực trạng thực thi pháp luật này được thực hiện trên thực tế như thế nào tại Thừa Thiên Huế, đồng thời lý giải nguyên nhân, hạn chế thực hiện pháp luật xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc và đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc nhằm hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam, góp phần đảm bảo an toàn pháp lý trong xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích đặt ra, tác giả thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Tìm hiểu những khái niệm cơ bản của pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc;
- Phân tích sở lý luận và thực tiễn của quy định pháp luật xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay;
- Đánh giá thực trạng pháp luật xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc gắn với thực tiễn ở Thừa Thiên Huế và hệ thống pháp luật có liên quan của Việt Nam hiện nay.
- Phân tích thực tiễn áp dụng pháp luật trong xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc hiện nay, từ đó chỉ ra những bất cập, hạn chế trong các quy định pháp luật.
- Đưa ra phương hướng và một số đề xuất hoàn thiện pháp xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc và tăng cường thực hiện pháp luật tại Thừa Thiên Huế hiện nay .

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu: Các quan điểm, các quy định về pháp luật xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc và các pháp luật có liên quan xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc và thực tiễn tại Thừa Thiên Huế hiện nay .

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu về không gian: những quy định pháp luật hiện hành về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc ở Thừa Thiên Huế, đồng thời đi sâu vào nghiên cứu quan điểm hệ thống pháp luật.

Phạm vi nghiên cứu thời gian: Từ năm 2014 đến 2017

Địa bàn nghiên cứu: Thừa Thiên Huế hiện nay.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Để hoàn thành các mục tiêu của đề tài, trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu, vận dụng luận văn đã được thực hiện trên cơ sở của phương pháp duy vật biện chứng. Luận văn được thực hiện trên cơ sở

lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh về Nhà nước và pháp luật, các đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu và trình bày, luận văn sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu khoa học khác nhau bao gồm:

- Phương pháp phân tích và tổng hợp: Phương pháp này được sử dụng trong tất cả các chương của luận văn để phân tích các khái niệm, phân tích quy định của pháp luật, các số liệu,...

- Phương pháp so sánh: Được sử dụng trong luận văn để so sánh một số quy định của pháp luật trong các văn bản khác nhau, tập chung chủ yếu ở chương 2 của luận văn.

- Phương pháp diễn giải quy nạp: Được sử dụng trong luận văn để diễn giải các số liệu, các nội dung trích dẫn liên quan và được sử dụng tất cả các chương của luận văn.

Ngoài ra, luận văn còn sử dụng những phương pháp nghiên cứu khác: phương pháp thống kê,...

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

- Luận văn góp phần vào việc xây dựng luận cứ khoa học trong quá trình hoàn thiện pháp luật và đảm bảo hiệu quả thực thi pháp luật xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc hiện nay ở Thừa Thiên Huế;

- Góp phần giúp chính quyền và các cơ quan ban ngành nghiên cứu hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc ở Thừa Thiên Huế trong gian đoạn tới;

7. Cơ cấu của luận văn

Cơ cấu của luận văn bao gồm: Phần mở đầu Phần nội dung gồm 03 chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận và pháp luật điều chỉnh xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc theo pháp luật Việt Nam hiện nay.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại Thừa Thiên Huế hiện nay

Chương 3: Phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại Thừa Thiên Huế hiện nay

CHƯƠNG 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT ĐIỀU CHỈNH XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG NHẬP LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC

1.1. Khái niệm hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

1.1.1. Khái niệm hàng cấm

Hàng cấm là những mặt hàng bị nhà nước cấm kinh doanh, buôn bán trao đổi bằng bất cứ hình thức nào, chúng có thể gây hậu quả xấu cho kinh tế, xã hội và môi trường.

1.1.2. Khái niệm hàng nhập lậu

Hàng hóa nhập lậu bao gồm hàng hóa cấm nhập khẩu hoặc tạm ngừng nhập khẩu theo quy định của pháp luật; hàng hóa nhập khẩu thuộc danh mục hàng hóa nhập khẩu có điều kiện mà không có giấy phép nhập khẩu hoặc giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp theo quy định kèm theo hàng hóa khi lưu thông trên thị trường; hàng hóa nhập khẩu không đi qua cửa khẩu quy định, không làm thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật hoặc gian lận số lượng, chủng loại hàng hóa khi làm thủ tục hải quan; hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường không có hóa đơn, chứng từ kèm theo theo quy định của pháp luật hoặc có hóa đơn, chứng từ nhưng hóa đơn, chứng từ là không hợp pháp theo quy định của pháp luật về quản lý hóa đơn và hàng hóa nhập khẩu theo quy định của pháp luật phải dán tem nhập khẩu nhưng không có tem dán vào hàng hóa theo quy định của pháp luật hoặc có tem dán nhưng là tem giả, tem đã qua sử dụng.

1.1.3. Khái niệm hàng không rõ nguồn gốc

Hàng hóa không rõ nguồn gốc có thể hiểu là hàng hóa không xác định được rõ nguồn gốc của nước hoặc vùng lãnh thổ sản xuất ra toàn bộ hàng hóa đó hoặc thực hiện công đoạn chế biến cơ bản cuối cùng đối với hàng hóa có nhiều nước hoặc vùng lãnh thổ tham gia vào quá trình sản xuất hàng hóa đó.

1.2. Khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

1.2.1. Khái niệm xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc là hoạt động áp dụng pháp luật, trong đó, người có thẩm quyền áp dụng chế tài pháp luật hành chính hoặc hình sự hoặc dân sự, thương mại đối với chủ thể vi phạm là cá nhân, tổ chức về hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc theo thủ tục do luật quy định, kết quả là chủ thể thực hiện vi phạm phải gánh chịu những hậu quả bất lợi, thiệt hại về vật chất và tinh thần so với trạng thái ban đầu của họ.

1.2.2. Đặc điểm xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, là hoạt động áp dụng pháp luật để truy cứu trách nhiệm pháp lý

Thứ hai, hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc là hoạt động mang tính quyền lực nhà nước, được đảm bảo thực hiện bằng các nguồn lực của nhà nước, từ quyền năng được phân giao, nhân tài vật lực, phương tiện, con người, tài chính,....

Thứ ba, hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc phải tuân theo những nguyên tắc và thủ tục được quy định.

Thứ tư, quy định pháp luật về hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc được xây dựng thành một hệ thống, chủ yếu do Chính phủ ban hành (dạng Nghị định), và Bộ ban hành (dưới dạng Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định).

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, yếu tố ý thức pháp luật tác động đến việc áp dụng pháp luật đối với các hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc .

Thứ hai, yếu tố pháp luật tác động đến hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

Thứ ba, yếu tố văn hóa pháp lý, văn hóa pháp lý trong hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tác động đến việc áp dụng các quy định hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

1.4. Các hình thức xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

1.4.1. Hình thức xử lý hành chính đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

- Hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm. Theo Khoản 6 Điều 3 Nghị định 185/2013/NĐ-CP (sửa đổi), hàng cấm gồm hàng hóa cấm kinh doanh; hàng hóa cấm lưu hành, sử dụng; hàng hóa chưa được phép lưu hành, sử dụng tại Việt Nam.

- Hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu.

Theo Khoản 1 Điều 17 Nghị định 185/2013/NĐ-CP (sửa đổi), hình thức xử phạt chính được áp dụng đối với hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu là phạt tiền.

- Hành vi vi phạm về kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ và có vi phạm khác.

Theo Khoản 1 Điều 21 Nghị định 185/2013/NĐ-CP (sửa đổi), vi phạm về kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng, không rõ nguồn gốc, xuất xứ bao gồm nhiều hành vi được quy định cụ thể

1.4.2. Hình thức xử lý hình sự đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, quy định tại Tội sản xuất, buôn bán hàng cấm được quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự 2015

Thứ hai, tội tàng trữ, vận chuyển hàng cấm được quy định tại Điều 191 theo Bộ luật hình sự 2015.

1.4.3. Hình thức xử lý bằng chế tài dân sự, thương mại đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Theo quy định tại Bộ luật Dân sự năm 2015 tại Điều 427 thì khi hợp đồng bị hủy bỏ thì hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm giao

kết, các bên không phải thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận, trừ thỏa thuận về phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại và thỏa thuận về giải quyết tranh chấp.

1.5. Nguyên tắc xử lý vi phạm đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

1.5.1. Về xử lý hình sự:

Chỉ xem xét xử lý hình sự đối với hành vi kinh doanh hàng cấm, cụ thể theo Điều 3 Bộ luật hình sự năm 2017 quy định nguyên tắc xử lý như sau:

1.5.1.1. Đối với người phạm tội:

a) Mọi hành vi phạm tội do người thực hiện phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng pháp luật;

b) Mọi người phạm tội đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt giới tính, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội;

c) Nghiêm trị người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy, ngoan cố chống đối, côn đồ, tái phạm nguy hiểm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội;

d) Nghiêm trị người phạm tội dùng thủ đoạn xảo quyệt, có tổ chức, có tính chất chuyên nghiệp, cố ý gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Khoan hồng đối với người tự thú, đầu thú, thành khẩn khai báo, tố giác đồng phạm, lập công chuộc tội, tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án, ăn năn hối cải, tự nguyện sửa chữa hoặc bồi thường thiệt hại gây ra;

đ) Đối với người lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, thì có thể áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù, giao họ cho cơ quan, tổ chức hoặc gia đình giám sát, giáo dục;

e) Đối với người bị phạt tù thì buộc họ phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội; nếu họ có đủ điều kiện do Bộ luật này quy định, thì có thể được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện;

g) Người đã chấp hành xong hình phạt được tạo điều kiện làm ăn, sinh sống lương thiện, hòa nhập với cộng đồng, khi có đủ điều kiện do luật định thì được xóa án tích.

1.5.1.2 Đối với pháp nhân thương mại phạm tội:

a) Mọi hành vi phạm tội do pháp nhân thương mại thực hiện phải được phát hiện kịp thời, xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng pháp luật;

b) Mọi pháp nhân thương mại phạm tội đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế;

c) Nghiêm trị pháp nhân thương mại phạm tội dùng thủ đoạn tinh vi, có tính chất chuyên nghiệp, cố ý gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng;

d) 4 Khoản hồng đối với pháp nhân thương mại tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án, tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại gây ra, chủ động ngăn chặn hoặc khắc phục hậu quả xảy ra.

1.5.2. Về xử lý vi phạm hành chính:

Thứ nhất, nguyên tắc xử lý vi phạm hành chính được quy định tại khoản 1 điều 3 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012:

“1. Nguyên tắc xử lý phạt vi phạm hành chính bao gồm:

a) Mọi vi phạm hành chính phải được phát hiện, ngăn chặn kịp thời và phải bị xử lý nghiêm minh, mọi hậu quả do vi phạm hành chính gây ra phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật;

b) Việc xử phạt vi phạm hành chính được tiến hành nhanh chóng, công khai, khách quan, đúng thẩm quyền, bảo đảm công bằng, đúng quy định của pháp luật;

c) Việc xử phạt vi phạm hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, đối tượng vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng;

d) Chỉ xử phạt vi phạm hành chính khi có hành vi vi phạm hành chính do pháp luật quy định.

Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần.

Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt về hành vi vi phạm hành chính đó.

Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính hoặc vi phạm hành chính nhiều lần thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm;

đ) Người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính. Cá nhân, tổ chức bị xử phạt có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp chứng minh mình không vi phạm hành chính;

e) Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.”

Thứ hai, nguyên tắc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính được quy định tại khoản 2 điều 3 Luật xử lý vi phạm hành chính:

“a) Cá nhân chỉ bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính nếu thuộc một trong các đối tượng quy định tại các điều 90, 92, 94 và 96 của Luật này;

b) Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính phải được tiến hành theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Việc quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính phải căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân người vi phạm và tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng;

d) Người có thẩm quyền áp dụng biện pháp xử lý hành chính có trách nhiệm chứng minh vi phạm hành chính. Cá nhân bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp chứng minh mình không vi phạm hành chính.”

Kết luận Chương 1

Xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc là hiện tượng tất yếu của xã hội, nhưng ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động sản xuất, buôn bán và tiêu dùng hàng thật.

Pháp luật Việt Nam cũng như nhiều nước khác sử dụng biện pháp xử phạt hành chính, dân sự và hình sự về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc để phòng chống vấn nạn này. Tuy nhiên, việc thực hiện truy cứu trách nhiệm đối với những hành vi vi phạm của lực lượng chức năng là vấn đề nan giải, phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó, sự tham gia giúp sức của người dân, xã hội trong việc bài trừ hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, tố giác hành vi này là rất quan trọng, phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội tiêu dùng hiện đại.

CHƯƠNG 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC TẠI ĐỊA BÀN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

2.1 Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng lậu, hàng không rõ nguồn gốc chưa quy định cụ thể và đang mang tính định khung.

Thứ hai, các văn bản quy định xử lý buôn bán, vận chuyển đối với mặt hàng thuốc lá điều nhập lậu còn chồng chéo, không thống nhất.

Thứ ba, sự sơ hở của các cơ quan chức năng có liên quan đến hoạt động đăng ký, cấp nhãn hiệu, cấp mã số mã vạch, kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu, Hải quan ... dẫn đến các Công ty xuất nhập khẩu lợi dụng sự phân biệt chưa rõ ràng giữa hợp đồng gia công và hợp đồng mua bán hàng hóa có yếu tố nước ngoài để nhập lậu hàng hóa vào Việt Nam với danh nghĩa là hàng hóa có nguồn gốc của Việt Nam, tạo sự nhầm lẫn cho khách hàng khi lựa chọn mua hàng hóa.

Thứ tư, khái niệm về hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc chưa rõ ràng và mang tính liệt kê khó xác định.

Thứ năm, nội dung các văn bản còn bất cập, các khái niệm về hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc đưa ra chưa có sự phân biệt rõ ràng giữa hàng giả và hàng giả được nhập lậu. Việc xử lý hàng nhập lậu là hàng giả vẫn còn nhiều bất cập, chưa thống nhất giữa các ban ngành liên quan.

Thứ sáu, việc hình sự hóa các hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc còn gặp không ít khó khăn.

Thứ bảy, Bộ luật hình sự (1999, 2009, 2015) đều chưa phân biệt rạch ròi giữa hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc về nội dung và hình thức.

Thứ tám, hành vi vi phạm về hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc được quy định tản mát ở nhiều văn bản khác nhau, thậm chí còn chồng chéo, mâu thuẫn gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xử lý.

Thứ chín, vướng mắc trong việc xác định có phải là mặt hàng cấm hay là mặt hàng kinh doanh có điều kiện.

Thứ mười, vướng mắc trong thời hạn giải quyết các vụ án buôn bán hàng vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

2.2 Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

2.2.1 Tình hình kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thứ nhất, tình hình buôn lậu, hàng cấm còn diễn biến phức tạp, với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn.

Bảng 2.1: Kết quả thực hiện của các ngành chức năng, địa phương chống hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc năm 2015

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Đơn vị	Số vụ xử lý	Tiền phạt hành chính	Tiền bán hàng tịch thu	Tiền truy thu thuế + thu khác	Tổng giá trị thực hiện
	Tổng	3.061	2.812,8	7.656,7	65.743,6	76.213,1
1	Quản lý thị	1.092	594,0	553,2	2.506,8	3.653,9
2	Công an	261	231,4	2.310,4	650,5	3.192,3
3	Hải quan	82	772,7	-	7.083,7	7.856,4
4	Bộ đội Biên	49	214,8	-	-	214,8
5	Thuế	701	-	-	55.322,8	55.322,8
6	Kiểm lâm	695	986,7	4.786,9	-	5.773,5
7	Thanh tra KHCN	-	-	-	-	-
8	Thanh tra Văn	-	-	-	-	-
9	Thanh tra Y tế	-	-	-	-	-
10	Thanh tra BVTV	-	-	-	-	-
11	Thú y	-	-	-	-	-
12	Trạm KSLH	-	-	-	-	-
13	Các lực lượng	181	13,3	6,3	179,7	199,3

(Nguồn: Ban Chỉ đạo 389/TTH)

Thứ hai, hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại Thừa Thiên Huế đang có xu hướng mở rộng hơn rất nhiều về cả quy mô và chủng loại.

2.2.2. Tình hình xử lý vi phạm về hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thứ nhất, các văn bản quy phạm pháp luật về xử lý vi phạm hành chính liên quan đến hoạt động xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc không ngừng được hoàn thiện.

Thứ hai, tính chất, mức độ vi phạm trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nóng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả diễn biến phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi.

Thứ ba, tình hình xử lý vi phạm hình sự và dân sự, thương mại về hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế hiện nay.

Kết luận Chương 2

Tỉnh Thừa Thiên Huế là địa bàn rất phát triển các hoạt động buôn bán hàng hóa và dịch vụ, vào bậc nhất của miền trung. Những năm qua, các cơ quan của tỉnh đã phát hiện và xử lý nhiều vi phạm về buôn bán kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế. Tuy nhiên, tình trạng buôn bán vẫn diễn biến theo chiều hướng phức tạp, tinh vi. Điều này đặt ra cho các cơ quan chức năng cần có những giải pháp thích hợp để kiểm soát tình trạng buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc trên địa bàn tỉnh.

CHƯƠNG 3

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ XỬ LÝ HÀNH VI KINH DOANH HÀNG CẤM, HÀNG NHẬP LẬU, HÀNG KHÔNG RÕ NGUỒN GỐC

3.1. Phương hướng hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, thực hiện nghiêm túc những quy định của pháp luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

Thứ hai, tăng cường công tác điều tra, xử lý buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả, tập trung vào các đường dây, ổ nhóm, các đối tượng chủ mưu, cầm đầu; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra các khu vực cửa khẩu, cặp chợ biên giới và trực đường có khả năng buôn lậu và vận chuyển hàng lậu cao để phát hiện, phòng ngừa vi phạm, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả.

Thứ ba, tăng cường công tác phối hợp hoạt động của các lực lượng trên địa bàn tỉnh.

Thứ tư, tăng cường quản lý giá tính thuế, kiểm tra sau thông quan, hoàn thuế giá trị gia tăng và đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, thanh tra về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, điều kiện sản xuất, kinh doanh các mặt hàng.

Thứ năm, tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức và nhân dân.

Thứ sáu, kiến nghị cơ quan trung ương hoàn thiện quy định pháp luật về xử phạt hành chính về kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

Thứ nhất, trực tiếp sửa các quy định của pháp luật theo hướng hợp lý hơn, rõ ràng hơn ở một số điều khoản của Luật Xử lý VPHC 2012.

Thứ hai, tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư liên tịch 64/2015/TTLT-BTC-BCT-BCA-BQP ngày 08/5/2015 sửa lại là: “.....các trường hợp sau đây thì hàng hóa nhập khẩu là hàng hóa nhập lậu”.

Thứ ba, tăng cường vai trò điều hành, quản lý của Nhà nước trong phát triển kinh tế - xã hội. .

3.3. Giải pháp tăng cường thực thi pháp luật và nâng cao hiệu quả xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

3.3.1. Giải pháp chung

Thứ nhất, tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, thanh tra, đảm bảo phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng cấm.

Thứ hai, đẩy mạnh tuyên truyền trên các báo, đài, phương tiện thông tin đại chúng địa phương theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 389.

Thứ ba, tăng cường rà soát các vụ án buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả còn tồn đọng để xử lý đúng người, đúng tội.

Thứ tư, Thanh tra chuyên ngành phối hợp kiểm tra, kiểm dịch các loại hoa quả, đồ uống, thực phẩm, gia súc, gia cầm,... bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của nhân dân.

Thứ năm, tuyên truyền phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng kịp thời phản ánh tình hình và kết quả công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3.3.2. Giải pháp tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

Thứ nhất, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh qua công tác thực tiễn kịp thời kiến nghị sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với nền kinh tế thị trường.

Thứ hai, kiểm soát chặt chẽ thị trường nội địa, tăng cường kiểm tra, phát hiện, xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về điều kiện kinh doanh, chấp hành chế độ thuế, hóa đơn chứng từ, nguồn gốc xuất xứ, nhãn mác, tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa.

Thứ ba, kiểm soát, phát hiện, xử lý các hành vi buôn lậu, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, gian lận thương mại tại địa bàn cửa khẩu, đường mòn, lối mở, kênh, sông,... khu vực biên giới.

Thứ tư, các lực lượng chức năng tăng cường rà soát đối tượng, địa bàn; xây dựng kế hoạch, phương án đấu tranh triệt phá đường dây, ổ nhóm buôn bán, các tụ điểm tập kết hàng hóa nhập lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm.

Thứ năm, kiểm soát chặt chẽ tuyến biên giới đường bộ, đường biển (trọng điểm là các đường mòn, lối mở, kênh, sông biên giới, cảng biển,...) để kịp thời phát hiện, đấu tranh triệt phá các điểm tập kết, tụ điểm chứa hàng nhập lậu.

Thứ sáu, Đối với cơ quan Hải quan chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và Hải quan các địa phương tăng cường kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ khu vực đường bộ, cảng biển, cảng sông, cảng hàng không dân dụng quốc tế, bưu điện quốc tế và các địa điểm khác thuộc địa bàn kiểm soát.

Thứ bảy, Cục Thuế tỉnh tăng cường thanh tra, kiểm tra chống thất thu thuế; kịp thời trao đổi thông tin, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong công tác điều tra, xác minh, xử lý các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả liên quan đến công tác quản lý thuế.

Thứ tám, Sở Công Thương chủ động theo dõi, dự báo sớm nguồn cung, nhu cầu hàng hóa, nhất là các mặt hàng thiết yếu tại địa bàn quản lý để chủ động có phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường hàng hóa.

Kết luận Chương 3

Xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, về nguyên tắc, là lĩnh vực do luật thương mại điều chỉnh, tuy nhiên, do vấn đề hàng hóa và xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc có tính phức tạp và đa dạng, nên công tác phòng chống cũng phức tạp, khiến cho việc xây dựng hệ thống quy định về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc trở nên khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Qua thực tiễn xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, có thể thấy, Chính phủ cần chỉ đạo các bộ, ngành hữu quan xây dựng thống nhất các quy định pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, tránh xung đột, gây khó khăn cho việc xử lý vi phạm. Bên cạnh đó, các địa phương cần tăng cường phối hợp liên ngành, phát hiện sớm, xử lý nhanh chóng các vi phạm.

Các tổ chức cần tích cực và trách nhiệm hơn nữa trong việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của mình, để phối hợp với cơ quan chức năng chứng minh, xử lý nghiêm minh vi phạm về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc.

Bên cạnh đó, người tiêu dùng cũng cần nâng cao văn hóa tiêu dùng, phát huy trách nhiệm công dân trong việc phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện, chứng minh, xử lý vi phạm về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc

KẾT LUẬN

Những năm qua, nhà nước ta đã ban hành nhiều văn bản xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc. Tuy nhiên, do hành vi buôn bán ngày càng đa dạng, phổ biến với thủ đoạn tinh vi, trong khi năng lực của cơ quan hữu quan còn hạn chế, khiến cho công tác kiểm soát đạt kết quả hạn chế.

Trên cơ sở nghiên cứu thực tiễn, thấy rằng việc phát hiện vi phạm đã khó, nhưng xử lý vi phạm cũng là vấn đề nan giải. Pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc đã ban hành nhiều quy định, nhưng vẫn còn nhiều khiếm khuyết, gây khó khăn, vướng mắc cho việc áp dụng.

Bên cạnh việc hoàn thiện quy định pháp luật về xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc, các địa phương cần chủ động nâng cao năng lực tổ chức thực thi công vụ cho đội ngũ công chức, cần tăng cường phối hợp liên ngành trong tuần tra, kiểm soát xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc. Đây được xem là những giải pháp cơ bản mang tính kinh tế, hành chính, dân sự để nâng cao hiệu quả kiểm soát việc buôn bán xử lý hành vi kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc đang ngày càng trầm trọng hiện nay.